



CÔNG TY CỔ PHẦN TKG
TAEKWANG VINA, CHI NHÁNH 2

BAN QUẢN LÝ CÁC KCN ĐỒNG NAI	
CÔNG	Số:.....
VĂN	Ngày: 26/11/2022
ĐẾN	Chuyển:.....

KHO CHỨA CHẤT THẢI
DIỆN TÍCH 2.000m²
(KCN Agtex, Long Bình)

Kế Hoạch Ứng Phó Sự Cố Môi Trường

**CÔNG TY CỔ PHẦN TKG
TAEKWANG VINA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2023/QĐ-BPUPSCMT

Biên Hòa, ngày 02 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

Căn cứ Thông tư 02/2022 TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Luật PCCC số 27/2001/QH10 ngày 29/06/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy chữa cháy số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013;

Căn cứ Luật hóa chất 06/2007/QH12;

Căn cứ Luật An toàn vệ sinh lao động 84/2015/QH13

Xét yêu cầu kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của công ty.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng phó sự môi trường của Kho chứa chất thải diện tích 2.000m² (Địa điểm: khu công nghiệp Agtex Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

Điều 2. Giao Bộ phận phụ trách môi trường của Công ty, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện biện pháp theo đúng quy định hiện hành.

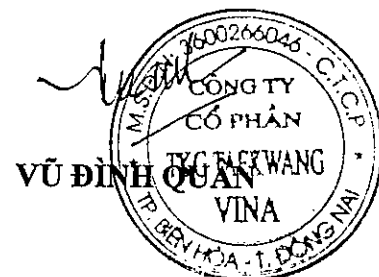
Điều 3. Bộ phận hỗ trợ quản lý, điều hành, vận hành và toàn thể cán bộ, công nhân viên có trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

GIÁM ĐỐC SẢN XUẤT BỀN VỮNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT2.



**CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA,
CHI NHÁNH 2**

KHO CHỨA CHẤT THẢI DIỆN TÍCH 2.000m²

**KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Giám Đốc Sản Xuất Bền Vững 



Vũ Đình Quân

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1 Giới thiệu về cơ sở	1
2 Tính cần thiết để lập kế hoạch.....	1
3 Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch	1
CHƯƠNG 1: THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN / CƠ SỞ.....	3
1.1 Thông tin về quy mô đầu tư, sản xuất, kinh doanh	3
1.2 Thông tin cơ bản về hoạt động của kho chứa	4
1.2.1 Hoạt động của kho chứa.....	4
1.2.2 Danh mục chất thải lưu chứa tối đa trong kho	4
1.3 Quy trình vận chuyển và thu gom chất thải	7
CHƯƠNG 2: ĐÁNH GIÁ NGUỒN TIỀM ẨN NGUY CƠ XẢY RA SỰ CỐ TRONG CÔNG TY.....	9
2.1 Các nguồn phát sinh chất thải của công ty.....	9
2.1.1 Nguồn phát sinh nước thải	9
2.1.2 Nguồn phát sinh khí thải công nghiệp	9
2.1.3 Nguồn phát sinh chất thải rắn, chất thải nguy hại	9
2.2 Dự báo các tình huống có thể xảy ra.....	9
2.2.1 Sự cố cháy nổ	10
2.2.2 Sự cố về hệ thống xử lý môi trường.....	10
2.2.3 Sự cố chất thải rắn và chất thải nguy hại	11
2.3 Các biện pháp bảo vệ môi trường được hiện tại công ty.....	11
2.3.1 Quản lý và kiểm soát nước thải.....	11
2.3.2 Quản lý và kiểm soát khí thải.....	12
2.3.3 Quản lý và kiểm soát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại.....	12
2.4 Các biện pháp nhằm giảm thiểu khả năng xảy ra sự cố	13
2.4.1 Biện pháp quản lý	13
2.4.2 Biện pháp kỹ thuật	14

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường***

2.5 Kế hoạch kiểm tra, giám sát các nguồn nguy cơ gây ra sự cố	14
2.5.1 Kế hoạch kiểm tra, giám sát các nguồn nguy cơ xảy ra sự cố thường xuyên, đột xuất	14
2.5.2 Quy định thành phần kiểm tra, trách nhiệm người kiểm tra, nội dung kiểm tra, giám sát.....	16
CHƯƠNG 3: BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI	17
3.1 Nguyên tắc ứng phó sự cố chất thải	17
3.2 Biện pháp phòng ngừa và ứng phó các sự cố chất thải.....	17
3.2.1 Phòng ngừa và ứng phó sự cố cháy nổ	17
3.2.2 Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động	19
3.2.3 Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố rò rỉ nguyên nhiên liệu và hóa chất thải	20
3.2.4 Sự cố liên quan tới quản lý an ninh trật tự, an toàn giao thông	24
3.2.5 Phòng ngừa sự cố hệ thống không chế ô nhiễm môi trường ngừng hoạt động	25
3.2.6 Hệ thống báo nguy, hệ thống thông tin nội bộ và thông báo ra bên ngoài trong trường hợp sự cố khẩn cấp	28
3.3 Bản hướng dẫn chi tiết các biện pháp kỹ thuật thu gom và làm sạch khu vực bị ô nhiễm do sự cố chất thải	30
3.3.1 Các biện pháp phòng ngừa sự cố	31
3.3.2 Các biện pháp ứng phó sự cố	31
KẾT LUẬN	33
1 Đánh giá của công ty về Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường.....	33
2 Cam kết của công ty	33
3 Kết luận	33

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường*****MỞ ĐẦU****1 Giới thiệu về cơ sở**

- Tên trụ sở chính: **CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAE KWANG VINA**
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Biên Hòa II, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Tên chi nhánh 2: **CÔNG TY CỔ PHẦN TKG TAEKWANG VINA – CHI NHÁNH 2**
- Địa chỉ chi nhánh: Khu công nghiệp Agtex Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Tên cơ sở thực hiện dự án: **KHO CHỨA CHẤT THẢI DIỆN TÍCH 2.000m²**
- **Địa chỉ dự án:** Khu công nghiệp Agtex Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Người đại diện: Ông **PARK JEONG SEOB** Chức vụ: Phó tổng giám đốc

Quyết định phê duyệt Kế hoạch bảo vệ môi trường số 129/XN-KCNĐN, ngày 07/08/2017 do Ban quản lý các khu công nghiệp cấp cho dự án “Xây dựng kho chứa chất thải với diện tích 2.000m²”. Loại hình hoạt động kinh doanh: lưu giữ các loại chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại

2 Tính cần thiết để lập kế hoạch

Trong quá trình sản xuất kinh doanh của Trụ sở chính (KCN Biên Hòa 2) và Chi nhánh 2 (KCN Agtex Long Bình) 2 nhà máy đã và đang phát sinh các loại chất thải như: chất thải nguy hại (bóng đèn huỳnh quang thải, dầu thải, hóa chất thải, bao bì cứng thải bằng kim loại, giẻ lau nhiễm thành phần nguy hại, ắc quy thải); chất thải thông thường (bìa carton, gỗ thải, kim loại, mùt xốp, rìa rẻo, cao su thải). Các loại chất thải này được thu gom và lưu trữ tạm thời tại **Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²** trên đường số 2, thuộc khu công nghiệp Agtex Long Bình. Quá trình lưu trữ có khả năng xảy ra các sự cố môi trường ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư, gây mất an toàn cho người lao động do đó cần thiết phải lập kế hoạch UPSCMT để bảo đảm sẵn sàng, kịp thời ứng phó khi có sự cố xảy ra.

3 Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/11/2020.
- Nghị định 08/2022 NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Thông tư 02/2022 TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Luật PCCC số 27/2001/QH10 ngày 29/06/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy chữa cháy số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013.

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường

- Nghị định 136/2020/NĐ-CP hướng dẫn luật Phòng cháy chữa cháy
- Thông tư 149/2020/TT-BCA hướng dẫn luật Phòng cháy chữa cháy
- Thông tư 17/2021/TT-BCA quy định về quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và cứu nạn cứu hộ.
- Luật hóa chất số 06/2007/QH12
- Nghị định 113/2017/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.
- Thông tư 48/2020/TT-BCT ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng và vận chuyển hóa chất nguy hiểm.
- Luật an toàn vệ sinh lao động 84/2015/QH13
- NĐ44/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

CHƯƠNG 1:

THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN / CƠ SỞ

1.1 Thông tin về quy mô đầu tư, sản xuất, kinh doanh

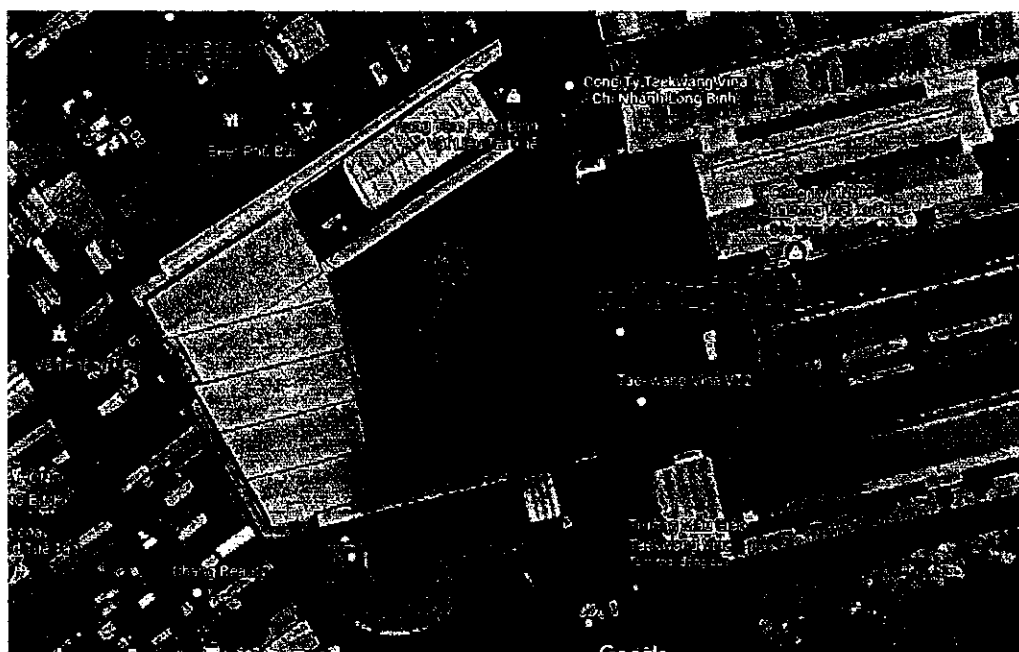
- Thông tin về cơ sở: Kho chứa chất thải diện tích 2.000m² (hay gọi là Trung tâm phân định vật liệu tái chế)

- Địa chỉ cơ sở: Đường số 2, KCN Agtex Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Số điện thoại: 0251 3836421

- Đại diện pháp luật: Ông **PARK JEONG SEOB** Chức vụ: Phó tổng giám đốc

+ Vị trí khu đất thể hiện trong hình sau:



Hình 1.1. Kho chứa rác thải diện tích 2.000m²

- Vị trí tiếp giáp cụ thể như sau:

+ **Nam:** giáp đất trống

+ **Bắc:** giáp đường N3

+ **Đông:** giáp đường số 2 KCN Agtex Long Bình, đối diện Chi nhánh 2

+ **Tây:** giáp nhà xe nội bộ của Chi nhánh 2

Diện tích xây dựng công ty

Với tổng diện tích là 2.000m² cùng với các hạng mục công trình, hạ tầng kỹ thuật của kho chứa được thể hiện trong Bảng 1.1.

Bảng 1.1. Các hạng mục công trình, hạ tầng kỹ thuật của công ty

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường**

STT	Tên công trình	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng diện tích các lô chứa rác (33 lô)	900	45
2	Đường vận chuyển (trong kho chứa)	350	17.5
3	Phòng kiểm soát	50	2.5
4	Cây xanh	400	20
5	Đường nội bộ	300	15
Tổng		2.000	100

1.2 Thông tin cơ bản về hoạt động của kho chứa**1.2.1 Hoạt động của kho chứa**

Lưu giữ chất thải công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại của Trụ sở chính (KCN Biên Hòa 2) và Chi nhánh 2 (KCN Agtex Long Bình).

1.2.2 Danh mục chất thải lưu chứa tối đa trong kho

Danh mục các loại chất thải của công ty được lưu trong kho chứa như Bảng 1.2.

Bảng 1.2. Danh mục các loại chất thải lưu tại kho chứa

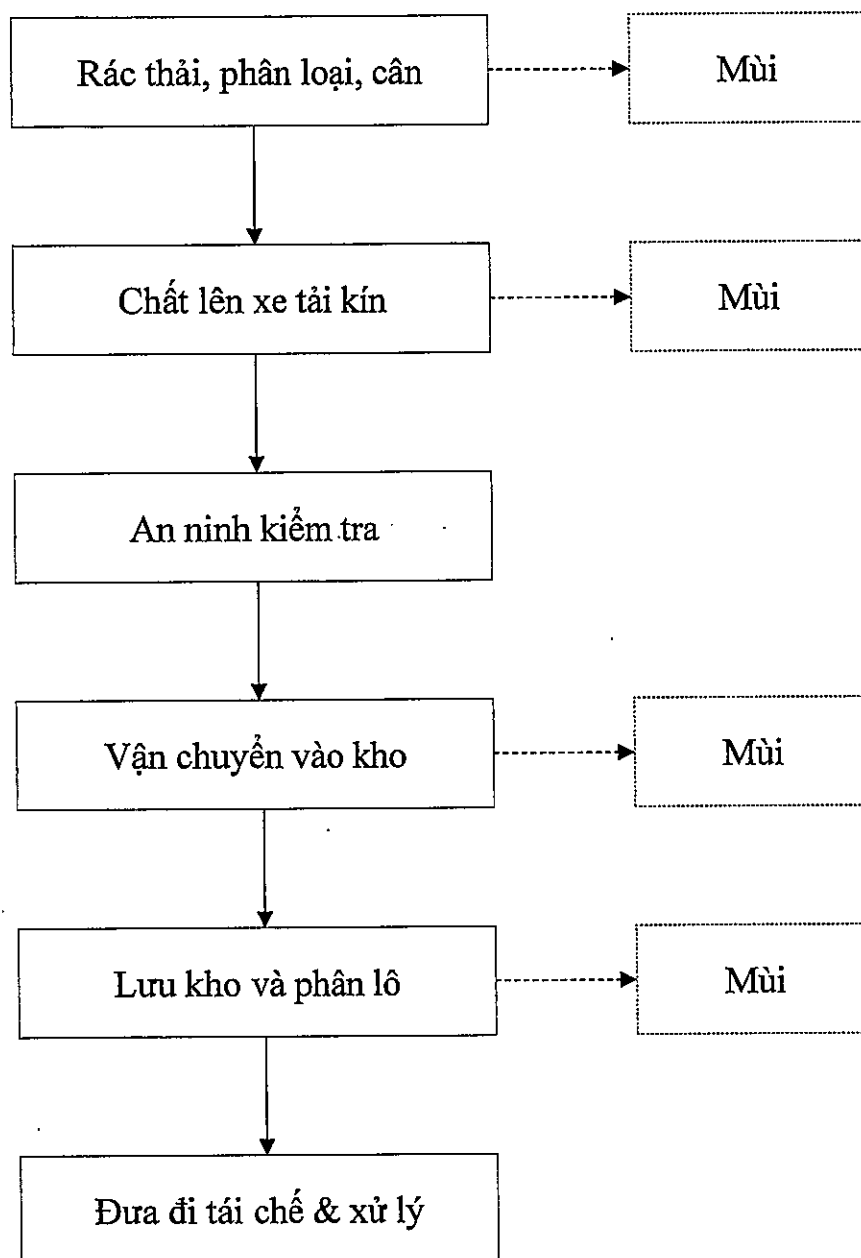
STT	Tên chất thải	Trạng thái	Số lượng (kg)			
			MÃ CTNH	Trụ sở chính	Chi nhánh	Tổng
I	Chất thải thông thường					
1	Nhóm kim loại & hợp kim	Rắn		31.500	15.800	47.305
2	Nhóm gỗ: vụn gỗ, pallet gỗ	Rắn		25.800	12.500	38.302
3	Nhóm giấy: giấy carton, giấy thải	Rắn		31.000	15.000	46.005
4	Nhóm nhựa	Rắn		17.000	8.500	25.505

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường**

5	Da thuộc	Rắn		5.500	3.000	8.500
6	Da nhân tạo	Rắn		13.100	6.500	19.600
7	Nhóm vải	Rắn		63.300	32.000	95.302
8	Cát khuôn thải	Rắn		48.300	24.000	72.300
9	EVA	Rắn		34.300	17.000	51.300
10	Mút xốp dán keo	Rắn		42.650	24.000	66.650
11	Mút xốp chưa dán keo	Rắn		4.300	2.100	6.400
12	Rẻo cao su	Rắn		41.250	21.000	62.250
13	Rẻo lót giày	Rắn		32.500	32.500	65.000
14	Hàng C các loại	Rắn		2.600	1.500	4.100
	Tổng số lượng			358.800	176.400	535.229
II	Chất thải nguy hại					
1	Bóng đèn thải	Rắn	16 01 06	1.200	600	1.801
2	Bao bì cứng thải bằng kim loại	Rắn	18 01 02	47.500	20.000	67.500
3	Bao bì cứng thải bằng nhựa	Rắn	18 01 03	35.700	18.000	53.710
4	Bụi da có chứa các thành phần nguy hại	Rắn	10 01 02	600	300	900
5	Hộp mực in thải	Rắn	08 02 04	620	350	972
6	Thiết bị thải có các bộ phận linh kiện điện tử	Rắn	19 02 05	150	80	235
7	Pin, ắc quy chì thải	Rắn	19 06 01	250	120	375
8	Sơn thải, dung môi hữu	Lỏng	08 01 01	50.500	25.000	75.500

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường**

	ơ (son gốc nước, gốc dầu)					
9	Chất kết dính và chất bịt kín thải có chứa dung môi hữu cơ	Rắn	08 03 01	34.300	17.000	51.300
10	Chất hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau nhiễm thành phần nguy hại	Rắn	18 02 01	358.200	180.000	538.202
11	Dung dịch thải có thành phần nguy hại từ nhuộm	Lỏng	10 02 04	24.800	12.500	37.300
12	Các loại nhũ tương khác	Rắn	17-07 02	37.500	18.500	56.000
13	Dầu thủy lực tổng hợp thải	Lỏng	17 01 06	52.600	28.000	78.600
14	Nước thải lẫn dầu, từ thiết bị tách dầu, nước	Lỏng	17 05 05	9.500	4.500	14.000
15	Chất thải có chứa tác nhân lây nhiễm y tế (rác y tế)	Rắn	13 01 01	950	400	1.352
	Tổng số lượng			654.370	325.350	979.747

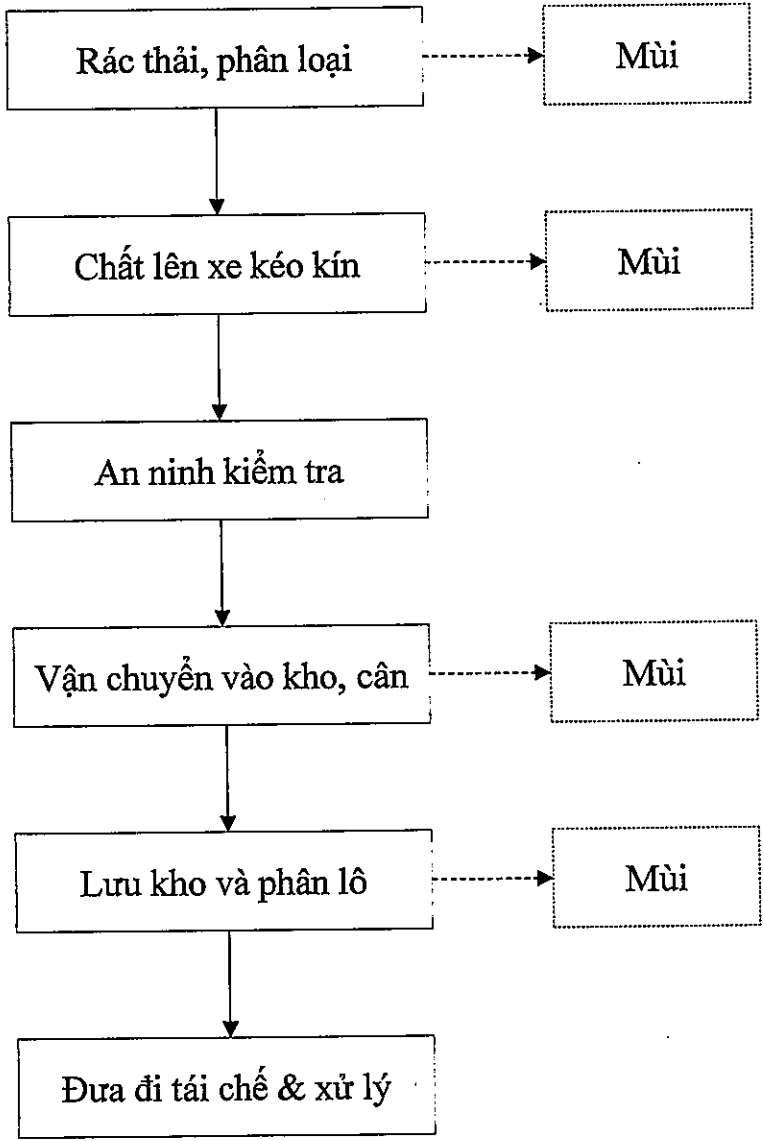
1.3 Quy trình vận chuyển và thu gom chất thải**Chất thải phát sinh từ Trụ sở chính****Hình 1.2. Quy trình thu gom và vận chuyển từ Trụ sở chính đến Kho chứa chất thải****➤ Thuyết minh quy trình:**

Chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại từ các xưởng sản xuất của Trụ sở chính được phân loại theo từng loại chất thải khác nhau, đóng bao từng chất thải riêng biệt, được cân khối lượng trước khi chất lên xe tải kín, sau đó qua kiểm tra và ký duyệt chứng từ liên quan của bộ phận an ninh rồi vận chuyển đến kho lưu trữ chất thải tại đường số 2, KCN Agtex Long Bình.

Chất thải sau đó sẽ được đưa vào lưu kho theo từng lô tại kho chứa, sau đó sẽ làm thủ tục giao cho đơn vị thu gom có chức năng xử lý, mua bán theo quy định.

Trong quá trình thu gom, vận chuyển sẽ phát sinh mùi tuy nhiên thời gian lưu trữ ngắn và chất thải được đặt trong thùng kín nên lượng mùi phát sinh không đáng kể.

Chất thải phát sinh từ Chi nhánh 2



Hình 1.3. Quy trình thu gom và vận chuyển chất thải từ Chi nhánh 2 đến Kho chứa chất thải

➤ Thuyết minh quy trình

Chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại từ các xưởng sản xuất của Chi nhánh 2 được phân loại theo từng loại chất thải khác nhau, đóng bao từng chất thải riêng biệt, chất lên xe kéo kín, sau đó qua kiểm tra và ký duyệt chứng từ liên quan của bộ phận an ninh rồi vận chuyển đến kho lưu trữ chất thải và cân khối lượng tại Kho chứa chất thải.

Chất thải sau đó sẽ được đưa vào lưu kho theo từng lô tại kho chứa, sau đó sẽ làm thủ tục giao cho đơn vị thu gom có chức năng xử lý, mua bán theo quy định. Trong quá trình thu gom, vận chuyển sẽ phát sinh mùi tuy nhiên thời gian lưu trữ ngắn và chất thải được đặt trong thùng kín nên lượng mùi phát sinh không đáng kể.

CHƯƠNG 2:**ĐÁNH GIÁ NGUỒN TIỀM ẨN NGUY CƠ XẢY RA SỰ CỐ TRONG CÔNG TY****2.1 Các nguồn phát sinh chất thải của công ty**

Dựa trên quy trình sản xuất và lưu đồ phát thải, các chất ô nhiễm bao gồm khí thải, nước thải và chất thải rắn như sau:

2.1.1 Nguồn phát sinh nước thải

Nước mưa chảy tràn: được thu gom vào các máng xối dẫn xuống cống nước mưa chảy ra hệ thống thoát nước mưa khu công nghiệp.

Nước thải: phát sinh từ quá trình sinh hoạt của công nhân khoảng 60m³/tháng.

2.1.2 Nguồn phát sinh khí thải công nghiệp

Giao thông vận tải: bụi, khí SO₂, CO, NO_x,... trong khí thải của các phương tiện vận tải ra vào Kho chứa để bốc dỡ, thu gom hàng chất thải.

Hoạt động bốc dỡ, lưu kho chất thải: bụi, mùi phát sinh từ khâu bốc dỡ nguyên liệu được phát tán bởi gió ra môi trường xung quanh.

2.1.3 Nguồn phát sinh chất thải rắn, chất thải nguy hại**a. Chất thải sinh hoạt**

Chất thải sinh hoạt phát sinh tại kho chứa bao gồm: túi nilon, giấy, vỏ lon, vỏ hộp, chai lọ phát sinh từ các hoạt động sinh hoạt của công nhân với khối lượng trung bình khoảng 20kg/ngày. Chất thải sinh hoạt sẽ được thu gom vào các máng xối dẫn xuống cống nước mưa chảy ra hệ thống thoát nước mưa khu công nghiệp.

b. Chất thải công nghiệp thông thường

Kho chứa không phát sinh chất thải công nghiệp thông thường, mà chỉ lưu kho các loại chất thải thông thường phát sinh từ Trụ sở chính và Chi nhánh 2 như da thuộc, da nhân tạo, vải, mút dán vải, carton, nylon, gỗ, sắt thép...

c. Chất thải nguy hại (CTNH)

CTNH phát sinh tại kho từ quá trình thay thế bóng đèn hỏng, vệ sinh quạt, máy móc gồm: giẻ lau nhiễm bẩn thải, bóng đèn... Khối lượng phát sinh trung bình khoảng 5kg/tháng sẽ được thu gom cùng với CTNH của Chi nhánh 2.

2.2 Dự báo các tình huống có thể xảy ra

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường**

Phân cấp tình huống:

Bảng 2.1. Phân cấp tình huống xảy ra sự cố chất thải

Cấp độ	Đặc điểm
1 Mức độ thấp	Gồm sự cố trong phạm vi của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và trong khả năng tự ứng phó của cơ sở thì chủ cơ sở tổ chức ứng phó và sự cố có phạm vi ảnh hưởng trong địa giới hành chính của một huyện (trừ sự cố trong phạm vi của cơ sở) thì Chủ tịch UBND cấp huyện, Trưởng Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức ứng phó.
2 Mức độ trung bình	Sự cố có phạm vi ảnh hưởng trong địa giới hành chính của một tỉnh (trừ sự cố mức độ thấp). Sự cố loại này do Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Trưởng Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức ứng phó.
3 Mức độ cao	Sự cố có phạm vi ảnh hưởng trên địa giới hành chính của hai tỉnh trở lên. Sự cố này do Ủy ban quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn chỉ đạo tổ chức ứng phó.
4 Mức độ thảm họa	Sự cố đặc biệt nghiêm trọng, có ảnh hưởng lớn đến quốc phòng, an ninh, ngoại giao. Việc ứng phó sự cố mức độ thảm họa được thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

- Dự báo cáo tình huống có thể xảy ra sự cố chất thải:**2.2.1 Sự cố cháy nổ**

- Các lô chứa chất thải lỏng không đảm bảo an toàn lưu chứa gây tràn đổ dẫn đến phản ứng hóa học không tương thích gây cháy nổ.
- Người lao động không tuân thủ nghiêm quy định PCCC trong quá trình hàn cắt hủy nguyên vật liệu.
- Thời tiết: sét đánh
- Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: chập điện.

2.2.2 Sự cố về hệ thống xử lý môi trường

- Đường ống thoát nước thải bị vỡ hoặc rò rỉ phát tán các chất ô nhiễm vào môi trường đất, nước ngầm, nước mặt.

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường*****➤ Bể tự hoại:**

- + Tắc nghẽn bồn cầu hoặc tắc đường ống dẫn dẫn đến phân, nước tiểu không tiêu thoát được.
- + Tắc đường ống thoát khí bể tự hoại gây mùi hôi thối trong nhà vệ sinh hoặc có thể gây nổ hầm cầu.

2.2.3 Sự cố chất thải rắn và chất thải nguy hại

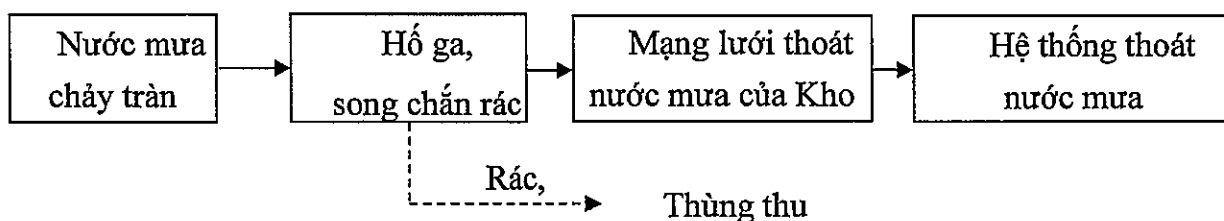
- Thùng, can chứa chất thải lỏng bị rơi, bể trong lúc chuyển từ xe kéo rác của Chi nhánh 2 hoặc từ xe chất thải của Trụ sở chính xuống lô lưu trữ dẫn đến chất thải phát tán ra nền kho chứa.
- Thùng, can chứa chất thải lỏng bị rơi, bể trong lúc chuyển từ lô lưu trữ lên xe chất thải của đối tác xử lý dẫn đến chất thải phát tán ra nền kho chứa.

2.3 Các biện pháp bảo vệ môi trường được hiện tại công ty

Hiện tại, kho chứa đã và đang thực hiện theo các biện pháp bảo vệ môi trường như sau:

2.3.1 Quản lý và kiểm soát nước thải**a. Nước mưa chảy tràn**

Nước mưa chảy tràn sẽ được thu gom qua các ống thu nước mưa dọc theo kho chứa, sau đó chảy vào hệ thống thoát nước mưa chung của KCN Agtex Long Bình. Kho chứa chất thải có 2 hố ga đầu nối nước mưa được đặt tại đường số 2 của KCN Agtex Long Bình.



Hình 2.1. Sơ đồ hệ thống thu gom nước mưa

b. Nước thải

Nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của kho chứa sẽ được đầu nối vào cống thu gom nước thải của xưởng G (Plant G) thuộc Chi nhánh 2, sau đó dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN Agtex Long Bình, xử lý đạt chuẩn trước khi thải ra môi trường. Kho chứa chất thải thuộc Chi nhánh 2 đã ký hợp đồng xử lý nước thải số 25E/28/XLNT ngày 20/11/2012 với công ty TNHH MTV Tổng công ty 28.

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường****2.3.2 Quản lý và kiểm soát khí thải****Hoạt động giao thông vận tải**

- Nhựa hóa các tuyến đường nội bộ trong khuôn viên kho chứa.
- Quét dọn sân bãi và đường nội bộ để giảm thiểu bụi phát sinh.
- Trồng cây xanh dọc tường rào nhằm tạo sự thoáng mát và ngăn bụi phát tán.
- Đối với các phương tiện vận chuyển thuộc tài sản của công ty, tiến hành bảo dưỡng định kỳ, vận hành đúng tải trọng để giảm thiểu các loại khí thải.
- Thường xuyên kiểm tra đường ống dẫn nguyên liệu, sản phẩm, hơi nước, khí thải nhằm kịp thời phát hiện và xử lý sự cố.

Hoạt động lưu kho

- Kho chứa được trang bị quạt công nghiệp thông thoáng gió, phát tán hơi khí trong kho chứa
- Chất thải có khả năng phát tán mùi, dung môi được lưu trong thùng có nắp kín hoặc bao chứa buộc kín.
- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình trạng hoạt động của thùng chứa chất thải, đảm bảo đầy đủ điều kiện PCCC.

2.3.3 Quản lý và kiểm soát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

Hiện tại, Kho chứa đã thực hiện phân loại tại nguồn các loại chất thải, lưu giữ theo lô và hợp đồng bàn giao cho các đơn vị xử lý, cụ thể như sau:

Chất thải rắn sinh hoạt:

Đối với chất thải rắn sinh hoạt được Công ty Cổ Phần môi Trường Sonadezi thu gom hằng ngày xử lý theo đúng quy định.

Chất thải công nghiệp không nguy hại:

Kho chứa không phát sinh chất thải công nghiệp thông thường, chỉ lưu trữ chất thải phát sinh từ Trụ sở chính và Chi nhánh 2 bao gồm: da thuộc, vải, mút dán vải, carton, nylon, gỗ, sắt thép vụn... được phân loại, thu gom, lưu trữ trong từng lô riêng biệt và ký hợp đồng xử lý với các đơn vị chức năng như Công ty TNHH Tân Phát Tài, Công ty TNHH Siam City Cement.

Chất thải nguy hại

CTNH với khối lượng không nhiều, được thu gom, lưu giữ và xử lý cùng với CTNH của Chi nhánh 2. CTNH được quản lý theo thông tư số 36/2015/TT-BTNMT về quản lý chất thải

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường***

nguy hại, sau đó chuyển giao cho các đơn vị chức năng như Công ty TNHH Đại Lam Sơn, Công ty TNHH Tài Tiến, Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi, Công ty TNHH Siam City Cement. Định kỳ 1 năm/lần, Công ty có lập báo cáo tổng hợp công tác bảo vệ môi trường cho Kho chứa tới Ban quản lý các khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định.

2.4 Các biện pháp nhằm giảm thiểu khả năng xảy ra sự cố**2.4.1 Biện pháp quản lý****2.4.1.1 Kế hoạch huấn luyện**

Kế hoạch huấn luyện được công ty thực hiện theo đặc thù và điều kiện hoạt động của công ty. Công ty cần sự hỗ trợ từ các cơ quan quản lý có chức năng và đủ điều kiện pháp lý (Bộ LĐTBX, Sở Công Thương, Sở PCCC, ...) và phối hợp cùng với công ty tư vấn thực hiện huấn luyện.

Bảng 2.2. Kế hoạch huấn luyện của công ty

STT	Nội dung huấn luyện	Đối tượng được huấn luyện	Ghi chú
01	ATLĐ, VSLĐ dành cho an toàn vệ sinh viên	Nhân viên phụ trách ATVSLĐ	Theo quy định tại định 44/2016/NĐ - C P
02	KTAT làm việc với hóa chất	CNV làm việc trực tiếp với HC	Theo quy định tại nghị định 44/2016/NĐ-CP; nghị định 113/2017/NĐ-CP
03	KTAT khi làm việc với máy móc, thiết bị	Nhân viên Kỹ thuật	Theo quy định tại nghị định 44/2016/NĐ-CP
04	Quản lý môi trường doanh nghiệp, quản lý chất thải nguy hại	CNV phụ trách môi trường, chất thải chất thải nguy hại	Theo Luật bảo vệ môi trường, kế hoạch của công ty

Huấn luyện thường xuyên và luyện tập là nhiệm vụ thiết yếu để đảm bảo các cá nhân và tổ chức duy trì sự hiểu biết và thành thạo. Luyện tập thường xuyên giúp cho các hoạt động được điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu về vai trò, trách nhiệm thực hiện khi có sự cố hóa chất xảy ra.

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường****2.4.1.2 Kế hoạch diễn tập**

Khi diễn tập phải có phương án diễn tập được lãnh đạo công ty phê duyệt bao gồm mô tả tình huống giả định, phương án ứng cứu, xử lý hậu quả và họp rút kinh nghiệm, lưu giữ hồ sơ diễn tập.

Để phù hợp thực tế cũng như khả năng của công ty, các tình huống giả định để diễn tập có thể phối hợp với các cơ quan chức năng như cảnh sát PCCC, lãnh đạo địa phương và các lực lượng ứng phó sự cố trong khu vực. Các trường hợp diễn tập này phải được các đơn vị phối hợp thống nhất thông qua nội dung và biện pháp thực hiện phương án diễn tập. Thời gian diễn tập định kỳ là 1 lần/1 năm.

2.4.2 Biện pháp kỹ thuật

Nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu khả năng xảy ra sự cố, đảm bảo ổn định cho sản xuất, các bộ phận làm việc trong kho phải đảm bảo thực hiện các biện pháp sau:

- Bố trí, sắp xếp theo đúng quy định tại các khu vực có lưu chứa chất thải - chất thải nguy hại, khu vực xử lý nước thải, đảm bảo đúng quy định về PCCC;
- Có đầy đủ dấu hiệu cảnh báo và biểu trưng nguy hiểm của chất thải, khu vực chứa chất thải;
- Trang bị đầy đủ trang thiết bị ứng phó sự cố và thiết bị bảo hộ lao động theo đúng quy định.

2.5 Kế hoạch kiểm tra, giám sát các nguồn nguy cơ gây ra sự cố**2.5.1 Kế hoạch kiểm tra, giám sát các nguồn nguy cơ xảy ra sự cố thường xuyên, đột xuất**

- Định kỳ hàng năm, nhà máy phê duyệt kế hoạch bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chỉnh như sau:
- Bảo dưỡng định kỳ hàng năm hệ thống giám sát vận hành, hệ thống an toàn đối với các thiết bị sản xuất.
- Bảo dưỡng, hiệu chuẩn và kiểm định các thiết bị đo nhiệt độ, áp suất, lưu lượng định kỳ hàng năm;
- Bảo dưỡng các thiết bị đo mức định kỳ 03 tháng. Bảo dưỡng các thiết bị đo nhiệt độ/ áp suất, thiết bị bảo vệ mức thấp/cao... định kỳ hàng năm.
- Kiểm tra thường xuyên độ kín của hệ thống ống dẫn, bồn chứa
- Kiểm tra điện trở tiếp đất của hệ thống chống sét và nối đất định kỳ 12 tháng/lần.
- Công tác triển khai quá trình kiểm tra định kỳ, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường***

xuất đều phải vận dụng theo quy định chính sách an toàn vệ sinh lao động, môi trường và đều thực hiện các nội dung cơ bản như sau:

a. Kiểm tra tổng thể các nội dung về an toàn có liên quan đến quyền hạn của cấp kiểm tra: Nội dung này được tiến hành theo phân cấp. Định kỳ hằng năm lãnh đạo công ty kiểm tra tình hình của kho chứa, ủy quyền cho các cấp chịu trách nhiệm như các trưởng bộ phận, phụ trách chính.

b. Kiểm tra chuyên đề từng nội dung kế hoạch an toàn; Nội dung kiểm tra theo chuyên đề an toàn chủ yếu do các quản lý trực tiếp bộ phận lưu trữ. Bộ phận sản xuất thực hiện đảm bảo người lao động trực tiếp thực hiện nghiệp vụ theo đúng hướng dẫn và các quy định bắt buộc như: Phương tiện bảo hộ cá nhân, vệ sinh lao động trong và sau giờ làm việc (tần suất kiểm tra hàng ngày trước và sau giờ làm việc); Thao tác máy móc thiết bị quy định an toàn... tần suất kiểm tra là kiểm tra liên tục trong quá trình sản xuất).

+ Kiểm tra sau đợt nghỉ sản xuất dài ngày: Công tác kiểm tra này do cán bộ an toàn môi trường tiến hành thực hiện sau kỳ nghỉ dài ngày nhằm ổn định hiện trạng và trang thiết bị, thống kê và kiểm soát toàn bộ hệ thống trước khi và sản xuất và luân chuyển hàng hóa trong nhà xưởng, kho chứa hóa chất.

+ Kiểm tra sau sự cố, sau sửa chữa lớn: Đây là yêu cầu rất cần thiết cho sự ổn định và tránh rủi ro khi tiếp tục vận hành sản xuất. Cán bộ an toàn môi trường phải tiến hành xác minh và chạy thử các thiết bị sau khi sửa chữa nhằm xác định lại sự ổn định và cho vào hoạt động trở lại.

+ Kiểm tra thường xuyên được các trưởng bộ phận như tổ trưởng hoặc phụ trách khu vực nhắc nhở các nhân viên thực hiện hàng ngày để tránh các sai sót nhỏ dẫn đến mất an toàn và ổn định sản xuất.

Việc tự kiểm tra ở tổ phải tiến hành vào đầu giờ làm việc hàng ngày và trước khi bắt đầu vào một công việc mới (tần suất kiểm tra là đầu giờ làm việc), vì vậy cần phải được làm nhanh, gọn theo trình tự sau đây:

✓ Tổ trưởng sau khi nhận được các thông tin về tình trạng mất an toàn có nhiệm vụ kiểm tra lại các tồn tại được tổ viên phát hiện, hướng dẫn hoặc bàn bạc với công nhân trong tổ các biện pháp loại trừ để tránh xảy ra tai nạn lao động.

✓ Đối với những nguy cơ mà tổ không có khả năng tự giải quyết được thì phải thực hiện các biện pháp tạm thời để phòng tránh xảy ra tai nạn lao động, sau đó ghi vào sổ kiến nghị và báo cáo ngay với quản đốc phân xưởng để được giải quyết.

Kho chứa tổ chức định kỳ tự kiểm tra toàn diện ít nhất 6 tháng/ lần ở cấp doanh nghiệp và 3 tháng/1 lần ở cấp phân xưởng.

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường

2.5.2 Quy định thành phần kiểm tra, trách nhiệm người kiểm tra, nội dung kiểm tra, giám sát

- Việc kiểm tra phải dựa trên tiêu chuẩn luật Việt Nam và khách hàng Nike
- Người trong tổ kiểm tra là những người có kiến thức và kinh nghiệm trong lĩnh vực an toàn hóa chất.
- Có dấu xác nhận an toàn sau mỗi lần kiểm tra
- Kế hoạch kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất; thành phần kiểm tra; Trách nhiệm của người kiểm tra, nội dung kiểm tra, giám sát được quy định như sau:
 - + Kiểm tra, bàn giao sau mỗi ca sản xuất
 - + Thiết bị làm việc được kiểm tra mỗi đầu ca trực.
 - + Thiết bị PCCC được kiểm tra mỗi đầu tuần và mọi ghi nhận bất thường sẽ được xử lý
 - + Kiểm tra sắp xếp kho chứa chất thải đảm bảo các chất thải không lẫn vào nhau và phản ứng với nhau gây cháy nổ.

Bộ phận môi trường chịu trách nhiệm quản lý, lưu trữ và cập nhật hồ sơ về chất thải nguy hại tại nhà máy một cách thường xuyên (tần suất: 1 lần/ tháng)

Lưu trữ với thời hạn 05 năm tất cả các liên chứng từ chất thải đã sử dụng, báo cáo quản lý CTNH và các hồ sơ, tài liệu liên quan để cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu.

CHƯƠNG 3:**BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI****3.1 Nguyên tắc ứng phó sự cố chất thải**

- Tích cực phòng ngừa, chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực, các phương án hiệp đồng để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố chất thải;
- Tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin sự cố chất thải, ưu tiên bảo đảm thông tin cho hoạt động ứng phó, báo cáo kịp thời đến cơ quan có thẩm quyền khi vượt khả năng ứng phó;
- Ứng phó sự cố chất thải được thực hiện theo phương châm “bốn tại chỗ” và “ba sẵn sàng” quy định tại pháp luật phòng, chống thiên tai; phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động chuẩn bị và ứng phó sự cố;
- Chỉ huy thống nhất, phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó sự cố chất thải;
- Tổ chức, cá nhân gây sự cố chất thải chịu trách nhiệm chi trả chi phí tổ chức ứng phó sự cố, cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác do sự cố gây ra theo quy định của pháp luật

3.2 Biện pháp phòng ngừa và ứng phó các sự cố chất thải**3.2.1 Phòng ngừa và ứng phó sự cố cháy nổ**

Công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC) sẽ được thực hiện nghiêm túc theo đúng Luật PCCC số 27/2001/QH10 ngày 29/06/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy chữa cháy số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013. Chủ đầu tư sẽ kết hợp với Công an PCCC của KCN để xây dựng các phương án PCCC an toàn cho Công ty và phải được phê duyệt phương án PCCC của cơ quan có thẩm quyền. Hệ thống phòng cháy và chữa cháy được thiết kế theo các tiêu chuẩn TCVN 2622:1995 về “Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - yêu cầu cho thiết kế” và TCVN 7336:2003 về “Phòng cháy chữa cháy - hệ thống sprinkler tự động - yêu cầu thiết kế và lắp đặt”. Để phòng ngừa và ứng phó sự cố cháy nổ công ty thực hiện các biện pháp sau:

Các biện pháp giảm thiểu riêng:

- Thường xuyên vệ sinh khu vực sản xuất, tránh để bụi tồn đọng trong kho.
- Che chắn, bảo vệ cẩn thận các thiết bị điện tại khu vực làm việc.
- Đảm bảo tắt điện ngoài giờ làm việc.
- Định kỳ kiểm tra các thiết bị điện sử dụng.

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường***

- Vệ sinh hàng ngày khu vực làm việc, đặc biệt hạn chế hóa chất dung môi thải rơi vãi.
- + Các biện pháp giảm thiểu chung:
 - Để phòng ngừa khả năng gây cháy nổ trong quá trình hoạt động, các biện pháp áp dụng bao gồm:
 - Các máy móc, thiết bị làm việc ở nhiệt độ, áp suất cao sẽ được quản lý thông qua các hồ sơ lý lịch được kiểm tra, đăng kiểm định kỳ tại các cơ quan chức năng nhà nước. Các thiết bị này sẽ được lắp đặt các đồng hồ đo nhiệt độ, áp suất, mức dung dịch trong thiết bị... nhằm giám sát các thông số kỹ thuật; các công nhân vận hành máy móc, được huấn luyện cơ bản về quy trình vận hành.
 - Hệ thống cứu hỏa được kết hợp giữa khoảng cách của kho lớn hơn 10m đủ điều kiện cho người và phương tiện di chuyển khi có cháy, giữ khoảng rộng cần thiết ngăn cách đám cháy lan rộng. Các họng lấy nước cứu hỏa bố trí đều khắp phạm vi của các nhà máy, kết hợp các dụng cụ chữa cháy như bình CO₂, bình bột... trong từng bộ phận sản xuất và đặt ở những địa điểm thao tác thuận tiện. Hệ thống phun nước chữa cháy tự động theo giới hạn nhiệt độ 70°C bố trí đều trên mái kết hợp hệ thống bơm điều khiển bằng áp lực trong đường ống hoặc từ bể dự trữ nước trên cao.
 - Các loại dung môi và nhiên liệu dễ cháy sẽ được lưu trữ trong các lô cách ly riêng biệt, tránh xa các nguồn có khả năng phát lửa và tia lửa điện, các bồn chứa dung môi sẽ được lắp đặt các van an toàn, các thiết bị theo dõi nhiệt độ, các thiết bị báo cháy, chữa cháy tự động.
 - Trong các khu sản xuất, kho nguyên liệu và thành phẩm sẽ được lắp đặt hệ thống báo cháy, hệ thống thông tin, báo động. Đầu tư các thiết bị phòng chống cháy nổ tại các khu vực kho chứa hàng hóa, nhiên liệu. Các phương tiện phòng cháy chữa cháy sẽ được kiểm tra thường xuyên và ở trong tình trạng sẵn sàng hoạt động; Bố trí hệ thống chống cháy nổ tại xung quanh khu vực cơ sở nhằm cứu chữa kịp thời khi sự cố xảy ra.
 - Trong khu vực có thể gây cháy, công nhân không được hút thuốc, không mang bật lửa, diêm quẹt, các dụng cụ phát ra lửa do ma sát, tia lửa điện.
 - Các loại chất thải có tính dễ bắt cháy như giẻ lau dính hóa chất, dính dầu nhớt... sẽ xử lý nhanh chóng không để tồn lưu số lượng lớn dễ gây cháy nổ tại kho.
 - Trong các vị trí sản xuất thực hiện nghiêm ngặt quy phạm an toàn đối với từng công nhân trong suốt thời gian làm việc.
 - Một vấn đề khác rất quan trọng là sẽ tổ chức ý thức phòng cháy chữa cháy tốt cho

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường***

toàn bộ nhân viên trong kho. Việc tổ chức này đặc biệt chú ý đến các nội dung sau:

- Tổ chức học tập nghiệp vụ; tất cả các khu vực dễ cháy đều có tổ nhân viên kiêm nhiệm công tác phòng hỏa. Các nhân viên này được tuyển chọn, được huấn luyện, thường xuyên.
- Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục ý thức phòng cháy chữa cháy cho cán bộ công nhân viên. Huấn luyện cho toàn thể cán bộ công nhân viên các biện pháp phòng cháy chữa cháy khi có sự cố xảy ra. Lắp đặt các tiêu lệnh PCCC tại những vị trí dễ nhìn.
- Phối hợp với cơ quan PCCC để diễn tập nhằm nâng cao khả năng ứng phó khi có sự cố cháy nổ xảy ra.
- Hiện tại, kho đã xây dựng, lắp đặt hoàn thiện hệ thống PCCC và được thẩm duyệt theo văn bản số 259/TD-PCCC ngày 29/05/2017 của Cảnh sát PCCC tỉnh Đồng Nai

3.2.2 Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động

- Trong quá trình hoạt động, kho sẽ thực hiện các biện pháp sau đây để phòng ngừa sự cố tai nạn lao động:
- Xây dựng nội quy an toàn lao động cho từng công đoạn, biển báo nhắc nhở nơi sản xuất nguy hiểm, nơi chứa nguyên liệu sản xuất;
- Trang bị dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân làm việc ở khu vực gây ồn lớn, khu vực xây hàng C: nút tai chống ồn, khẩu trang than hoạt tính, găng tay chịu nhiệt, nón bảo hộ, quần áo, giày...;
- Công nhân vận hành máy được hướng dẫn cụ thể về quy trình hoạt động của máy; thường xuyên vệ sinh, bảo trì máy móc.
- Công nhân được trang bị kiến thức cơ bản về tác hại của hóa chất, chất thải nguy hại, cách sơ cứu kịp thời khi có sự cố...
- Huấn luyện cho công nhân về vệ sinh an toàn lao động và hướng dẫn bảo hộ lao động trước khi đi vào nhận công tác.
- Trang bị các trang thiết bị và dụng cụ y tế và thuốc men cần thiết để kịp thời ứng cứu sơ bộ trước khi chuyển nạn nhân đến bệnh viện;
- Lên kế hoạch ứng cứu sự cố trong đó xác định những vị trí có khả năng xảy ra sự cố, bố trí nhân sự và trang thiết bị thông tin để đảm bảo thông tin khi có xảy ra sự cố;
- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức các buổi huấn luyện về thao tác ứng cứu khẩn cấp, thực hành cấp cứu y tế, sử dụng thành thạo các phương tiện thông tin, địa chỉ liên lạc khi có sự cố;

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường**

- Người lao động (kể cả học nghề) trước khi vào làm việc phải được khám sức khỏe; công ty phải căn cứ vào sức khỏe của người lao động để bố trí việc làm và nghề nghiệp cho phù hợp với sức khỏe của người lao động;
- Có kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho công nhân viên 2 lần/năm, việc khám sức khỏe được các đơn vị chuyên môn thực hiện và tuân thủ theo quy định tại Thông tư 19/2016/TT-BYT ngày 30/06/2016 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

3.2.3 Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố rò rỉ nguyên nhiên liệu và hóa chất thải

- Để phòng chống và cấp cứu sự cố rò rỉ nguyên liệu dạng lỏng, rắn hay khí, công ty sẽ phối hợp cùng các cơ quan chức năng kiểm tra nghiêm ngặt các hệ thống kỹ thuật trong kho chứa, phương tiện vận tải và lập phương án ứng cứu sự cố, cụ thể như sau:
- Hệ thống kho chứa chất thải sẽ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn Việt Nam về kỹ thuật, an toàn (bao gồm các hệ thống làm mát, hệ thống chống sét, hệ thống cứu hỏa, vòi nước để xử lý kịp thời trường hợp bị dính hóa chất...). Cụ thể như sau:
- Hóa chất thải đều có bảng hướng dẫn an toàn hóa chất. Hóa chất thải được sắp xếp ngăn nắp gọn gàng, đồng thời đánh dấu ghi rõ chủng loại và quy trình xử lý khẩn cấp khi có rò rỉ.
- Các khu vực đều bố trí găng tay, đồ phòng hộ...

Vận tải và quá trình nhập xuất nhiên liệu:

- Các phương tiện vận chuyển nguyên liệu lỏng sẽ có đủ tư cách pháp nhân, cũng như đáp ứng tiêu chuẩn an toàn, kỹ thuật khi vận chuyển trên đường giao thông.
- Thực hiện nghiêm ngặt quy định kỹ thuật, an toàn trong quá trình nhập xuất nhiên liệu như:
- Các loại hóa chất thải được dán đầy đủ thông tin về chủng loại, độc tính nguy hiểm.
- Tránh các va đập mạnh trong quá trình xếp dỡ hóa chất thải.
- Thường xuyên kiểm tra độ kín khít của các thùng, bồn chứa chất lỏng để phát hiện kịp thời các trường hợp bị rò rỉ.
- Trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động như kính, găng tay, khẩu trang...

Quy trình ứng cứu cụ thể cho quá trình tràn đổ và rò rỉ hóa chất:

- Báo động:

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường

Ngay lập tức báo cho công nhân hay trưởng ca hay phụ trách phòng gần nơi chảy tràn, rò rỉ hóa chất thải.

+ Báo cho trung tâm bảo vệ sức khỏe và môi trường (nếu cần).

+ Xác định vị trí hóa chất thải tràn đổ, rò rỉ:

+ Nhanh chóng xác định hóa chất chảy tràn từ thùng, bể chứa nào.

+ Xác định tên, vị trí chảy tràn, đường ống, van...

- Mang thiết bị bảo vệ cá nhân:

+ Mặt nạ, khẩu trang, găng tay...

+ Các bảo hộ các nhân khác...

+ Các đơn vị sản xuất có trang bị dụng cụ phòng hộ (kính bảo hộ/găng tay) các cá nhân đều được trang bị dụng cụ phòng hộ (nhét tai, nón an toàn...)

+ Các đơn vị sản xuất có trang bị công cụ quét dọn vệ sinh không gian và quản lý phân loại rác, đảm bảo môi trường làm việc sạch sẽ và tái sử dụng vật liệu.

+ Nhân viên phòng thực nghiệm phải được qua đào tạo và tuyển chọn chuyên nghiệp, để có thể giảm thiểu đến tối đa sự cố tai nạn phát sinh.

+ Tắt nguồn gây tràn: tắt các đường ống, van, thùng chứa gây rò rỉ hóa chất thải

+ Đóng các van cần thiết hay tắt bơm liên quan để không cho tiếp tục gây tràn bể.

+ Để tránh trường hợp này, chuẩn bị bao cát, bông thấm ở những nơi cần thiết... và dùng các vật liệu này để thấm hóa chất chảy tràn hay rò rỉ.

- Cô lập khu vực rò rỉ:

+ Dùng biển báo thanh chắn, hàng rào hay cho người đứng canh chừng không cho bất cứ ai đi qua khu vực rò rỉ.

+ Đóng tất cả các van xả hay dùng các phương tiện khác (nếu được) để ngăn không cho hóa chất thải rò rỉ, chảy tràn xuống đất, hệ thống công...

+ Dùng thùng hứng các hóa chất thải rò rỉ.

+ Thu hồi hóa chất thải chảy tràn, đổ.

+ Sửa chữa chỗ rò rỉ, vệ sinh sau sự cố.

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường

+Lập biên bản và viết báo cáo nguyên nhân và hậu quả sự cố.

Quy trình ứng phó cụ thể cho sự cố cháy xảy ra tại cơ sở:

- Trường hợp có sự cố cháy nổ xảy ra tại cơ sở thì tất cả các cán bộ công nhân viên trong công ty (đặc biệt là những công nhân được tập huấn về PCCC) hết sức cố gắng dập tắt đám cháy đồng thời báo cho ban khẩn cấp của Công ty và cơ quan PCCC của tỉnh.
- Tìm mọi cách để tách biệt nguyên vật liệu ở khu vực chưa phát cháy ra thật xa so với khu vực cháy.
- Hàng năm công ty sẽ phối hợp với cơ quan PCCC của tỉnh diễn tập chương trình ứng phó sự cố cháy.

Tổ chức huấn luyện an toàn hóa chất cho người lao động tiếp xúc trực tiếp:

- Công ty sẽ lập phương án tổ chức huấn luyện an toàn hóa chất cho người lao động tiếp xúc trực tiếp với hóa chất.
- Công ty sẽ mời đơn vị có chuyên môn và chức năng huấn luyện an toàn hóa chất.
- Định kỳ 02 năm công ty sẽ mời đơn vị có chức năng huấn luyện cho cán bộ quản lý và người lao động.

Nhân lực quản lý hóa chất, hệ thống tổ chức, điều hành và trực tiếp ứng phó sự cố

Bảng nhân lực ứng phó sự cố hóa chất: dự kiến về hệ thống tổ chức, điều hành và trực tiếp cứu hộ, xử lý sự cố.

Bảng 3.1. Ban chỉ huy ứng phó sự cố

STT	Họ và tên	Bộ phận	Chức vụ	Nhiệm vụ	Số điện thoại
1	Nguyễn Gia Thái	Môi trường	Quản lý	Chỉ huy khắc phục SCMT	0908 868 927
2	Nguyễn Văn Sơn	Tổng vụ	Đội trưởng PCCC	Chỉ huy chữa cháy	0848 003 687
3	Văn Tiến Dũng	Y tế	Bác sỹ	Chỉ huy sơ cấp cứu	0903 604 104

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường****Bảng 3.2. Lực lượng ứng cứu sự cố chất thải tại chỗ**

STT	Họ và tên	Bộ phận	Chức vụ	Nhiệm vụ	Số điện thoại
Tổ Môi trường					
1	Lê Minh Tâm	Môi Trường	Trưởng nhóm	Khắc phục sự cố MT	0986 244 232
2	Lê Thành Hiếu	Môi Trường	Nhân viên	Khắc phục sự cố MT	0348 399 011
3	Thi Anh Huy	Môi trường	Tổ trưởng	Khắc phục sự cố MT	0918 636 539
4	Nguyễn Thế Vinh	Môi trường	Tổ trưởng	Khắc phục sự cố MT	0973 750 769
Tổ PCCC					
1	Phan Văn Hoàng	Bảo vệ	Bảo vệ	Chữa cháy	0385 252 157
2	Trần Văn Công	Bảo vệ	Bảo vệ	Chữa cháy	0945 440 204
3	Nguyễn Duy An	Bảo vệ	Bảo vệ	Chữa cháy	0395 528 448
4	Nguyễn Xuân Vũ	Bảo vệ	Bảo vệ	Chữa cháy	0902 472 329
5	Nguyễn Đình Tứ	An toàn viên	An toàn viên	Chữa cháy	0368 425 157
6	Nguyễn Minh Phúc	An toàn viên	An toàn viên	Chữa cháy	0379 578 782
7	Vũ Duy Trường	An toàn viên	An toàn viên	Chữa cháy	0933 230 377
8	Bùi Tùng Giang	An toàn viên	An toàn viên	Chữa cháy	0774 950 980

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường

Tổ Sơ cấp cứu					
1	Nguyễn Thị Mộng Thu	Y tế	Y tá	Sơ cấp cứu	0938 474 996
2	Hoàng Thị Thu Huyền	Y tế	Y tá	Sơ cấp cứu	0908 902 325
3	Nguyễn Đức Lộc	Thành viên	Nam	Sơ cấp cứu	0946 733 867
4	Võ Thị Mỹ Trinh	Thành viên	Nữ	Sơ cấp cứu	0943 870 201

Bảng 3.3. Trang thiết bị và phương tiện ứng phó sự cố hóa chất

STT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Tình trạng
1	Mặt nạ phòng độc	Cái	2	Đang sử dụng tốt
2	Nón bảo hộ	Cái	2	Đang sử dụng tốt
3	Kính bảo hộ	Cái	2	Đang sử dụng tốt
4	Găng tay cao su	Đôi	2	Đang sử dụng tốt
5	Ủng bảo hộ	Đôi	2	Đang sử dụng tốt
6	Vòi tắm và vòi rửa mắt	Bộ	1	Đang sử dụng tốt
7	Bình chữa cháy	Bình	20	Đang sử dụng tốt
8	Túi / tủ sơ cấp cứu	Cái	1	Đang sử dụng tốt
9	Bộ spill kit	Bộ	1	Đang sử dụng tốt

3.2.4 Sự cố liên quan tới quản lý an ninh trật tự, an toàn giao thông

Để hạn chế các vấn đề liên quan tới an ninh trật tự, an toàn giao thông trong quá trình hoạt động của kho chứa, công ty sẽ thực hiện các biện pháp giảm thiểu sau:

+ Đối với tác động liên quan đến an ninh trật tự xã hội:

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường***

- Xây dựng, ban hành các nội quy nhà máy, đồng thời đưa ra các biện pháp xử phạt nếu vi phạm nội quy.
- Trang bị các bảng biểu, hướng dẫn, bảng tin và công khai thông tin đơn vị cần liên lạc khi xảy ra các sự cố về an ninh trật tự trong khu vực.
- Tuyên truyền, vận động công nhân góp sức cùng đấu tranh, phòng ngừa và tố giác tội phạm.
- Thành lập đội bảo vệ giữ an toàn trật tự trong khu vực, bên cạnh đó tham gia công tác điều tiết giao thông cho khu vực cơ sở và lân cận vào giờ cao điểm.

+ Đối với tác động liên quan đến an toàn giao thông:

- Thiết kế xây dựng sân bãi, đường nội bộ có diện tích hợp lý, bố trí các hạng mục công trình phù hợp cho các phương tiện giao thông ra vào nhà máy.
- Lắp đặt đầy đủ các biển báo, cảnh báo, tín hiệu giao thông, vạch kẻ đường, đèn chiếu sáng... trong khu vực kho chứa.
- Bố trí công nhân viên điều tiết các phương tiện vận chuyển ra vào khu vực kho chứa, tránh tập trung đông gây ách tắc giao thông, tuân thủ các luật lệ giao thông, chuyên chở đúng trọng tải.
- Kết hợp, phối hợp với chính quyền địa phương, hạ tầng khu công nghiệp đề xuất các biện pháp, giải pháp nhằm giảm thiểu tác động do hoạt động của cơ sở đến vấn đề ùn tắc giao thông vào giờ cao điểm.

3.2.5 Phòng ngừa sự cố hệ thống không chế ô nhiễm môi trường ngừng hoạt động

Để phòng chống các sự cố có liên quan đến hệ thống không chế ô nhiễm môi trường ngừng hoạt động như hệ thống nước thải, hệ thống thoát nước mưa thực hiện các biện pháp sau:

- Phân công 1 nhân viên có chuyên môn để vận hành, kiểm tra hệ thống không chế ô nhiễm.
- Thường xuyên kiểm tra sự hoạt động của máy móc thiết bị và các hạng mục công trình không chế ô nhiễm.
- Kiểm tra, nhắc nhở, giáo dục ý thức làm việc của công nhân tại hệ thống không chế ô nhiễm để kịp thời phát hiện và ứng phó khi sự cố xảy ra.
- Chi tiết các biện pháp khắc phục từng hạng mục được trình bày như sau:

+ Biện pháp khắc phục sự cố khí thải:

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường**

- Điều tra nguyên nhân sự cố và tiến hành khắc phục sự cố phù hợp đối với từng nguyên nhân dẫn đến sự cố đã được phát hiện.
- Kiểm tra quạt hút công nghiệp thường xuyên.
- Chuẩn bị một số bộ phận, thiết bị dự phòng đối với bộ phận dễ hư hỏng như: máy bơm, quạt hút...

+ Biện pháp khắc phục sự cố nước thải:

Để không chế sự cố đối với trạm xử lý nước thải, công ty sẽ áp dụng các biện pháp sau:

- Cử nhân viên thường xuyên kiểm tra đường ống dẫn nước thải đảm bảo không bị rò rỉ thất thoát.
- Khi có sự cố bể vỡ đường ống nhanh chóng báo cáo, sửa chữa thay thế đường ống mới.
- Thực hiện chương trình giám sát chất lượng môi trường và có biện pháp khắc phục kịp thời khi nồng độ các chất ô nhiễm vượt tiêu chuẩn cho phép.

Trong kho chứa chất thải:

- Nguyên nhân: tràn đổ chất thải rắn và chất thải nguy hại, không thu gom đúng tần suất làm quá tải khu vực lưu giữ.
- Biện pháp khắc phục: khu vực kho chứa chất thải nguy hại được xây tường và gờ bao quanh nhằm hạn chế lượng nước mưa cuốn theo chất thải nguy hại, ngăn ngừa sự tràn đổ phát tán chất thải nguy hại dạng lỏng ra môi trường nếu có sự cố. Các thùng chứa chất thải phải có nắp đậy kín và ghi nhãn cho từng loại chất thải lưu trữ.
- Bố trí giẻ lau và dụng cụ thu hồi chất thải lỏng tại khu vực lưu giữ chất thải nguy hại nhằm khắc phục sự cố tràn đổ. Giẻ lau sau khi thu gom sẽ bị nhiễm thành phần nguy hại và được xử lý như chất thải nguy hại.
- Trang bị đầy đủ theo quy định thiết bị PCCC, dụng cụ bảo hộ lao động tại khu vực thùng chứa chất thải.
- Đối với việc vận chuyển chất thải nguy hại: công ty ký hợp đồng với đơn vị có chức năng chuyên thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định. Do đó, đơn vị được thu gom, vận chuyển và xử lý phải có các biện pháp để đề phòng và kiểm soát sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại.

Biện pháp phòng ngừa sự cố ngộ độc thực phẩm:

Ngộ độc thực phẩm là các biểu hiện bệnh lý xuất hiện sau khi ăn, uống và cũng là hiện tượng người bị trúng độc, ngộ độc do ăn, uống phải những loại thực phẩm nhiễm khuẩn,

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường**

nhiễm độc hoặc có chứa chất gây ngộ độc hoặc thức ăn bị biến chất, ôi thiu, có chất bảo quản, phụ gia... nó cũng có thể coi là bệnh truyền qua thực phẩm, là kết quả của việc ăn thực phẩm bị ô nhiễm.

Người bị ngộ độc thực phẩm thường biểu hiện qua những triệu chứng lâm sàng như nôn mửa, tiêu chảy, chóng mặt, sốt, đau bụng... Ngộ độc thực phẩm không chỉ gây hại cho sức khỏe (có thể dẫn đến tử vong) mà còn khiến tinh thần con người mệt mỏi. Biện pháp phòng ngừa:

- Ngộ độc thực phẩm do ký sinh trùng: Để phòng dạng ngộ độc thực phẩm này nên chọn thực phẩm tươi, sạch; thực hiện ăn chín, uống sôi; không để thức ăn sống lẫn với thức ăn chín; thức ăn đã nấu chín nên ăn ngay (trong 2 giờ đầu), phải bảo quản đúng cách.
- Ngộ độc thực phẩm do thức ăn biến chất, ôi thiu: một số loại thực phẩm khi để lâu hoặc bị ôi thiu thường phát sinh ra các loại chất độc (dầu, mỡ dùng đi dùng lại nhiều lần...). Các chất này thường không bị phá hủy hay giảm khả năng gây độc khi được đun sôi. Biện pháp phòng ngừa hữu hiệu nhất là không sử dụng các loại thực phẩm để lâu ngày, thực phẩm đã có dấu hiệu thay đổi về mùi, màu sắc, hình dáng (vỏ đồ hộp...) ... so với ban đầu. Không sử dụng các loại thực phẩm được khuyến cáo có khả năng có chất độc, các loại thực phẩm lạ.
- Ngộ độc thực phẩm do nhiễm các chất hóa học: do ô nhiễm kim loại nặng (thực phẩm được nuôi trồng, chế biến tại các khu vực mà nguồn nước, đất bị ô nhiễm các loại kim loại nặng); do dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y; do phụ gia thực phẩm; do các chất phóng xạ. Biện pháp phòng ngừa hữu hiệu nhất là chọn mua các loại thực phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đọc kỹ các thông tin trên nhãn, thông tin liên quan đến thực phẩm; vệ sinh thực phẩm kỹ trước khi chế biến, nấu chín, mở vung khi đun nấu...
- Cách nhận biết ngộ độc thức ăn: sau khi ăn hay uống một thực phẩm bị nhiễm độc (sau vài phút, vài giờ, thậm chí có thể sau một ngày), người bệnh đột ngột có những triệu chứng: buồn nôn và nôn ngay, có khi nôn ra cả máu, đau bụng, đi ngoài nhiều lần (phân nước, có thể lẫn máu), sốt cao trên 38°C.

Cách sơ cứu khi bị ngộ độc thực phẩm:

- Loại bỏ nhanh chóng hết các chất độc trong cơ thể bằng cách cho bệnh nhân uống nước, tiếp theo là kích thích cơ học vào cổ họng bằng ngón tay chặn xuống lưỡi cho đến khi nôn được.
- Trong trường hợp không nôn được, cho người bệnh uống than hoạt tính. Tác dụng của than hoạt tính là hút các chất độc ngăn không cho chất độc thấm vào máu.
- Sau khi nôn hoặc đi ngoài nên cho bệnh nhân uống hết 1 lít nước pha với một gói

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²

Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường

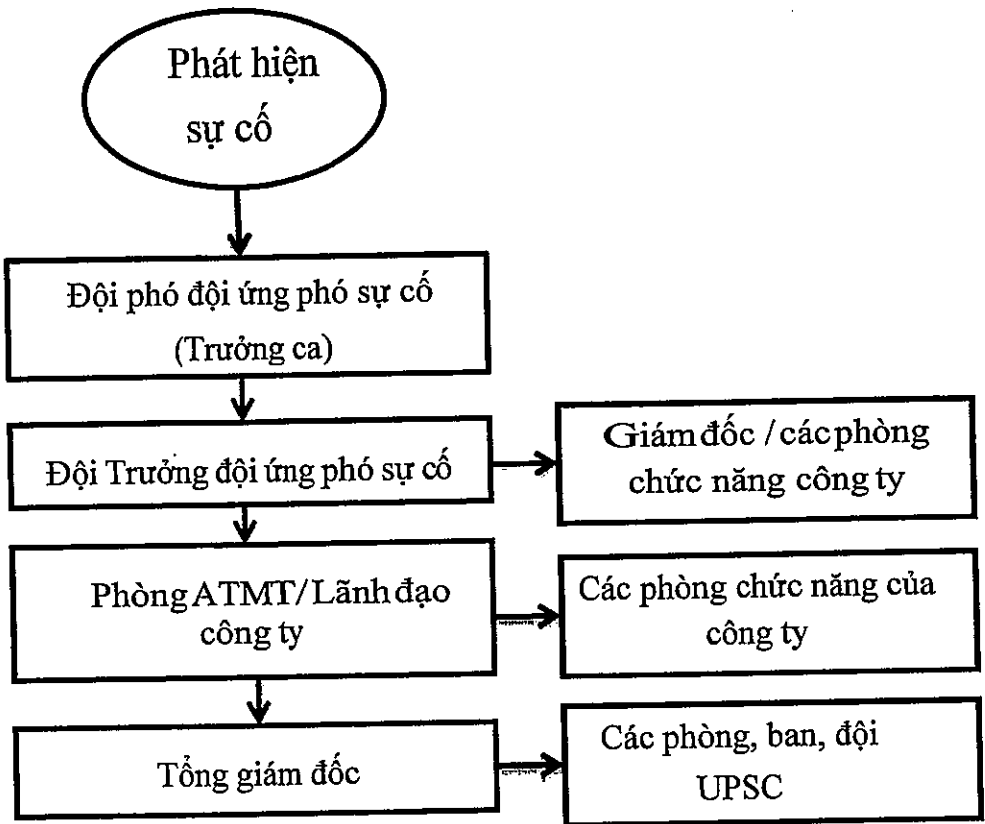
orezol hoặc nếu không có sẵn gói orezol thì có thể pha ½ thìa cà phê muối cộng với 4 thìa cà phê đường trong 1 lít nước.

- Trường hợp bị tiêu chảy không nên uống thuốc hãm lại, nên để bệnh nhân càng đi hết càng tốt.

3.2.6 Hệ thống báo nguy, hệ thống thông tin nội bộ và thông báo ra bên ngoài trong trường hợp sự cố khẩn cấp

➤ Hệ thống thông tin nội bộ

- Mỗi phòng ban, phân xưởng đều được trang bị điện thoại có số máy riêng, ngoài ra còn có bộ đàm liên lạc trong các tình huống khẩn cấp
- Có hệ thống loa phóng thanh liên lạc và thông báo cho toàn bộ nhà máy khi có sự cố xảy ra
- Danh sách liên lạc đội ứng phó sự cố hóa chất được dán trong phòng ban và nhà máy để kịp thời liên lạc. Danh sách thông tin liên lạc đội ứng phó sự cố hóa chất được trình bày theo hình 3.1 và 3.2.
- Hệ thống báo nguy, hệ thống thông tin nội bộ: Phác đồ hệ thống báo nguy, hệ thống thông tin nội bộ ứng phó sự cố chất thải như sau:



Hình 3.1. Phác đồ hệ thống thông tin nội bộ

➤ Hệ thống thông tin bên ngoài

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường**

- Trang bị điện thoại để liên lạc với các đơn vị hỗ trợ bên ngoài
- Lập danh sách số điện thoại của các cơ quan chức năng, các đơn vị hỗ trợ bên ngoài để liên lạc khi xảy ra sự cố ngoài tầm kiểm soát của công ty

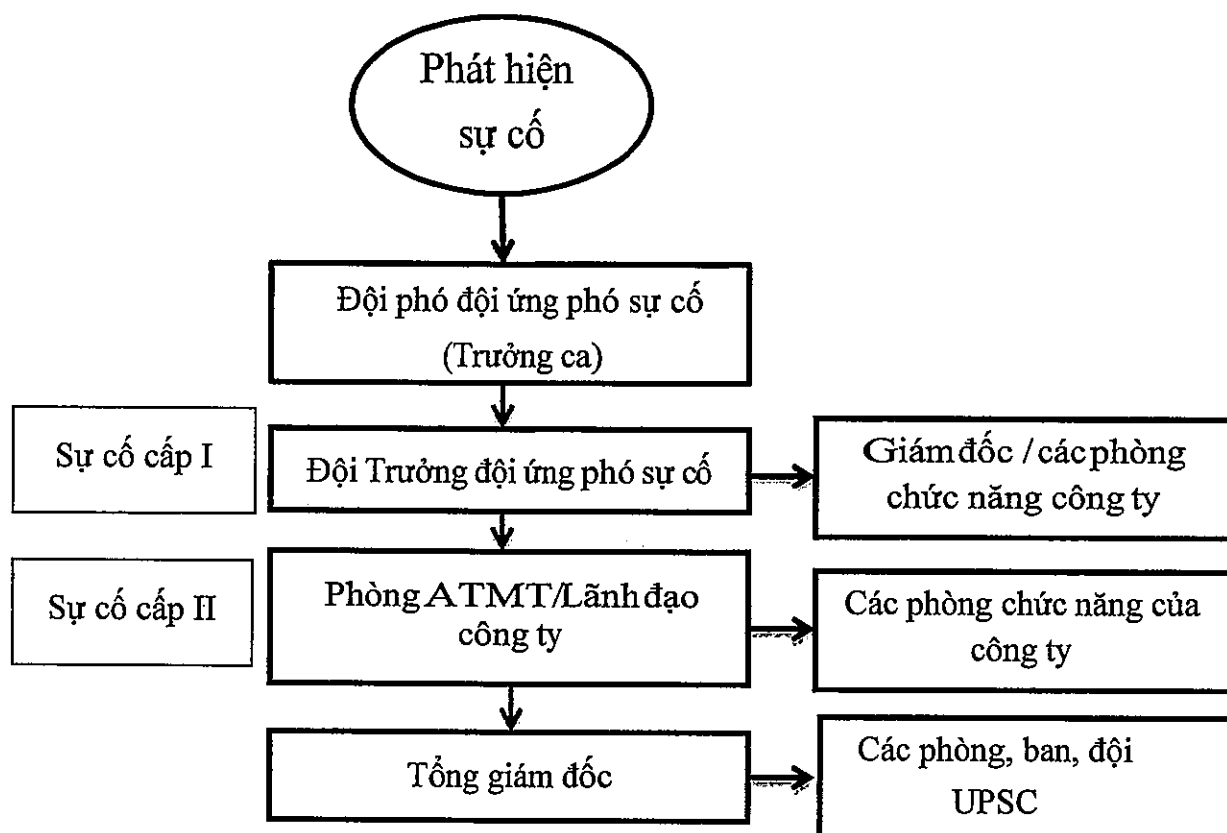
Bảng 3.4. Thông tin lực lượng ứng phó bên ngoài

TT	Lực lượng ứng phó bên ngoài	Điện thoại
I. Cơ quan công an / BQL khu công nghiệp		
1	Cảnh sát cơ động	113
2	Phòng cảnh sát PCCC số 1	(0251). 3991 666
3	Cảnh sát PC&CC – Tỉnh Đồng Nai	114 – (0251) 3899 909
4	Công an tỉnh Đồng Nai	(0251) 3820 111
5	Ban quản lý KCN Biên Hòa	(0251) 3892 378
II. Cơ quan y tế		
6	Cấp cứu	115
7	Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai	(0251) 3836 134
III. Cơ quan cấp tỉnh		
8	UBND Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3822 501
9	Sở TN&MT Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3822 933
10	Sở Công Thương Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3823 317
11	Sở Y Tế Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3942 641
12	Sở KH&CN Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3822 297
13	Sở LĐTB&X Tỉnh Đồng Nai	(0251) 3827 798
14	Điện lực tỉnh Đồng Nai	(0251) 3836 134

- Phương tiện thông tin liên lạc: điện thoại cố định, điện thoại di động, fax...

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²**Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường**

- Phác đồ hệ thống báo nguy, hệ thống thông tin bên ngoài ứng phó sự cố chất thải như sau:



Hình 3.2. Phác đồ hệ thống thông tin bên ngoài

3.3 Bản hướng dẫn chi tiết các biện pháp kỹ thuật thu gom và làm sạch khu vực bị ô nhiễm do sự cố chất thải

Ngay sau khi sự cố xảy ra, phải có các công tác cứu hộ và các biện pháp ngăn chặn nhằm hạn chế nguồn ô nhiễm môi trường, hiện trường khu vực chứa một lượng chất thải. Do đó, cần có biện pháp kỹ thuật để thu gom và làm sạch khu vực bị ô nhiễm do sự cố chất thải để lại. Biện pháp kỹ thuật thu gom và làm sạch khu vực bị ô nhiễm thực hiện tại kho chứa như sau:

- Cách ly và cô lập khu vực xảy ra sự cố
- Cách ly bằng các bảng cảnh báo, biển báo an toàn và dây ngăn cách để hạn chế tối đa thương vong
- Kiểm tra và ngăn ngừa nguy cơ phát sinh thêm sự cố
- Đội ứng phó sự cố môi trường có trách nhiệm:
 - + Rà soát lại tổng thể hiện trường khu vực xảy ra sự cố
 - + Xác định các nguồn chất thải và tình trạng chất thải (khối lượng, dạng tồn tại) còn sót lại sau sự cố dựa theo thông tin chất thải từ khu vực xảy ra sự cố

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường***

+ Thông tin về nguy cơ phát sinh sự cố thứ cấp phải được ghi nhận và nhanh chóng triển khai các biện pháp ngăn ngừa tùy theo tình trạng hiện trường sau khi xảy ra sự cố. Trường hợp có nguy cơ phát sinh sự cố khác cần điều chỉnh phạm vi cách ly an toàn

+ Cô lập và thu gom hóa chất/chất thải bị rơi vãi

+ Các hoạt động khác nhằm ứng phó sự cố chất thải.

3.3.1 Các biện pháp phòng ngừa sự cố

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vấn đề an toàn; nâng cao kiến thức và kỹ năng của cán bộ công nhân viên làm việc tại kho chứa đối với các tình huống sự cố hóa chất và cách ứng phó khi sự cố xảy ra. Nâng cao ý thức về an toàn - vệ sinh lao động và kỹ năng xử lý tình huống khi xảy ra sự cố thông qua tuyên truyền, phổ biến, tổ chức các cuộc thi hiểu biết về an toàn quản lý chất thải hay phòng cháy chữa cháy... Tổ chức huấn luyện đào tạo và kiểm tra kiến thức về an toàn quản lý chất thải nội bộ theo quy định của nhà nước.

3.3.2 Các biện pháp ứng phó sự cố

- Biện pháp sơ tán người, tài sản và cứu nạn

Khi có sự cố xảy ra và chuông báo động vang lên tất cả các cá nhân có mặt tại kho chứa và không liên quan tới công tác ứng phó xử lý sự cố, bao gồm nhân viên văn phòng, các cá nhân tại các bộ phận được phân công, các khách hàng rời khỏi vị trí và di chuyển ngay đến nơi tập trung đó là trước cổng ra vào của kho chứa tránh đứng vị trí xe chữa cháy đi vào).

Tại kho chứa rác luôn có biển báo hoặc dấu hiệu quy định rõ lối vào, lối ra khi có sự cố. Những lối thoát nạn này luôn đảm bảo ít nhất hai điều kiện: luôn thông thoáng, đủ ánh sáng ngay cả khi mất điện.

Tại nơi tập trung, bộ phận có liên quan tiến hành điểm danh các cá nhân có mặt và đối chiếu với số lượng đã vào kho chứa tới thời điểm xảy ra sự cố. Đồng thời bộ phận này phải báo cáo lên người trực tiếp chỉ huy xử lý sự cố và xin ý kiến chỉ đạo.

Tổ chức phân công nhân viên bổ sung làm nhiệm vụ cứu hộ nạn nhân ra khỏi hiện trường.

- Ngăn chặn, nguồn gây ô nhiễm môi trường và hạn chế sự lan rộng, ảnh hưởng đến sức khỏe và con người

Kiểm soát hóa chất theo yêu cầu “**3 KHÔNG**”: không thực hiện phát tán chất thải, không đổ rác thải sai quy định, không tự ý xử lý hóa chất khi không đủ năng lực.

Kiểm soát và theo dõi hệ thống thu gom nghiêm ngặt. Kiểm soát chặt chẽ nhà thầu có

Kho chứa chất thải diện tích 2.000m²***Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường***

hợp đồng vận chuyển chất thải nguy hại với công ty như: có điều kiện xử lý hóa chất thải, có đủ điều kiện vận chuyển hóa chất nguy hại, kiểm soát chặt chẽ phương tiện và kỹ năng người vận chuyển hóa chất thải... theo đúng quy định pháp luật.

Tiến hành quan trắc môi trường định kỳ để xác định mức độ phát tán độc hại theo quy định.

Khi có nguồn phát tán chất thải, tiến hành khoanh vùng xử lý cô lập lượng hóa chất đã phát tán, thu gom và vận chuyển bằng xe và dụng cụ chuyên dùng về nơi lưu chất thải nguy hại cần xử lý

Sau khi đã thực hiện công việc khắc phục hậu quả của sự cố hóa chất xảy ra, cần có những biện pháp xác định nguyên nhân xảy ra sự cố tại công ty để có cơ sở đánh giá rút kinh nghiệm.

KẾT LUẬN**1 Đánh giá của công ty về Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường**

Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường của công ty đã nêu lên các điểm nguy cơ cụ thể, đồng thời đưa ra các biện pháp phòng ngừa xử lý sự cố môi trường trong các tình huống có nhiều khả năng xảy ra trong quá trình hoạt động của kho chứa.

Trong quá trình xây dựng Biện Pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường, công ty đã tuân thủ theo trình tự hướng dẫn tại *quyết định số 09/2020/QĐ-TTg của Chính phủ*. Trong quá trình hoạt động, nếu có những thay đổi trong quy trình quản lý, công ty sẽ cập nhật đầy đủ, đảm bảo tính tuân thủ pháp luật.

2 Cam kết của công ty

Công ty cam kết thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ những quy định của Luật bảo vệ môi trường 2020 và các văn bản pháp lý hướng dẫn khác có liên quan trong quá trình hoạt động.

Công ty cam kết thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ các biện pháp đã được đề xuất trong bản biện pháp này. Đồng thời, công ty cam kết sẽ luôn làm tốt nhất những gì có thể để ngăn ngừa sự cố môi trường cũng như ứng phó sự cố môi trường khi đã xảy ra nhằm góp phần đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường.

Công ty cam kết thực hiện khắc phục môi trường và bồi thường thiệt hại cho các đối tượng bị ảnh hưởng sau sự cố theo các quy định hiện hành.

3 Kết luận

Với mục đích nâng cao an toàn trong sản xuất và cải thiện chất lượng môi trường lao động, ban lãnh đạo Công ty Cổ phần TKG TaeKwang Vina đề xuất và sẽ áp dụng theo Biện pháp Phòng ngừa Ứng phó sự cố môi trường này tại Kho chứa chất thải của mình.

